

Số: ~~17~~/2014/NQ-HĐND

Nha Trang, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 và Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 28/6/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Sau khi xem xét Tờ trình số 6965/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 50/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi định mức phân bổ dự toán quy định tại Điểm d và Điểm g, Khoản 2, Điều 4 đối với trường cao đẳng nghề và trường trung cấp nghề.

a) Ngân sách cấp đủ tiền lương, phụ cấp và các khoản kinh phí theo lương cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường;

b) Định mức phân bổ chi hoạt động tính trên số học sinh, sinh viên tuyển sinh thực tế;

c) Riêng Trường Trung cấp Nghề Diên Khánh áp dụng định mức phân bổ cho các đơn vị sự nghiệp quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 và Điểm a, Khoản 1, Mục III phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 28/6/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Bổ sung Điểm b, Khoản 2, Điều 7 đối với hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ như sau:

Ngân sách địa phương đảm bảo cấp đủ tiền lương, phụ cấp và các khoản theo lương sau khi trừ đi định mức phân bổ 28 triệu đồng/lao động/năm còn thiếu.

3. Định mức sửa đổi, bổ sung: Theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Sửa đổi Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 28/6/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi định mức phân bổ tại Điểm a, Điểm c, Khoản 1 và Điểm a, Điểm b, Khoản 2 Mục I phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết đối với trường tiểu học và trường phổ thông dân tộc nội trú.

2. Sửa đổi định mức phân bổ tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Mục III phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết đối với chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp ở địa phương.

3. Định mức sửa đổi, bổ sung: Theo phụ lục đính kèm.

Điều 3. Định mức phân bổ cho các lĩnh vực còn lại áp dụng theo các quy định tại Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 và Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 28/6/2012 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nghị quyết này áp dụng cho năm ngân sách 2015.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ định mức phân bổ hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2015 đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 9 thông qua và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, VN, ĐN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần An Khánh



PHỤ LỤC

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN ÁP DỤNG CHO NĂM NGÂN SÁCH 2015

(Kèm theo Nghị quyết số 17 /2014/NQ-HĐND ngày 10 /12/2014)

Nội dung	Đơn vị tính	Định mức phân bổ NQ 01/2012/NQ-HĐND; NQ 14/2010/NQ-HĐND	Định mức áp dụng năm 2015
I. Sự nghiệp đào tạo			
1. Trường Cao đẳng nghề Nha Trang	Đồng/sv/năm		
- Hệ cao đẳng	“	6.400.000	
Trong đó:			
+ Chi lương (đảm bảo quỹ lương cơ sở 730.000 đồng/tháng)	“	3.200.000	
+ Chi hoạt động	“	3.200.000	4.000.000
- Hệ trung học phổ thông	“	4.800.000	
Trong đó:			
+ Chi lương (đảm bảo quỹ lương cơ sở 730.000 đồng/tháng)	“	2.400.000	
+ Chi hoạt động	“	2.400.000	3.000.000
2. Hệ trung học phổ thông các trường trung cấp nghề: Cam Ranh, Ninh Hòa, Vạn Ninh và Cam Lâm	“	4.800.000	
Trong đó:			
+ Chi lương (đảm bảo quỹ lương cơ sở 730.000 đồng/tháng)	“	2.400.000	
+ Chi hoạt động	“	2.400.000	3.000.000
II. Sự nghiệp giáo dục			
1. Thị xã, thành phố và các huyện đồng bằng	Đồng/hs/năm		
- Tiểu học	”	610.000	732.000
2. Các huyện miền núi			
a) Huyện Khánh Vĩnh	Đồng/hs/năm		
- Tiểu học	”	855.000	1.026.000
b) Huyện Khánh Sơn	Đồng/hs/năm		
- Tiểu học	”	918.000	1.102.000
3. Phổ thông dân tộc nội trú	Đồng/hs/năm		
- Hệ trung học cơ sở và trung học phổ thông	”	1.400.000	1.680.000
III. Chi QLNN, Đảng, đoàn thể			
1. Cấp tỉnh			
a) Đối với các sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể	Triệu đồng/bc/năm		
- Từ 10 biên chế trở xuống	”	22,8	27,8

Nội dung	Đơn vị tính	Định mức phân bổ NQ 01/2012/NQ-Q-HĐND; NQ 14/2010/NQ-Q-HĐND	Định mức áp dụng năm 2015
- Từ 11 đến 20 biên chế	”	21,8	26,8
- Từ 21 đến 40 biên chế	”	20,8	25,8
- Từ 41 biên chế trở lên	”	19,8	24,8
b) Đối với các đơn vị trực thuộc sở	Triệu đồng/bc/năm		
- Từ 10 biên chế trở xuống	”	20,3	25,3
- Từ 11 đến 20 biên chế	”	19,3	24,3
- Từ 21 đến 40 biên chế	”	18,3	23,3
- Từ 41 biên chế trở lên	”	17,3	22,3
2. Cấp huyện	Triệu đồng/bc/năm		
- Từ 10 biên chế trở xuống	”	20,3	25,3
- Từ 11 đến 20 biên chế	”	19,3	24,3
- Từ 21 đến 40 biên chế	”	18,3	23,3
- Từ 41 biên chế trở lên	”	17,3	22,3
3. Cấp xã	Triệu đồng/bc/năm		
a) CBCC, chuyên trách cấp xã	”		
- Phường, thị trấn và các xã huyện đồng bằng	Triệu đồng/bc/năm		
+ Kinh phí hoạt động	”	15	20
- Các xã thuộc huyện miền núi			
+ Kinh phí hoạt động	”	18	23
b) Phân bổ theo đơn vị hành chính	Triệu đồng/xã/năm		
- Phường, thị trấn và các xã huyện đồng bằng			
+ Xã loại 1	”	165	220
+ Xã loại 2	”	150	200
+ Xã loại 3	”	143	190
- Các xã thuộc huyện miền núi			
+ Xã loại 2	”	180	230
+ Xã loại 3	”	171	219